

Số: 1520/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 15 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1333/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

*Người yêu cầu* là bà Phạm Thị Mai T, sinh năm 1991; cư trú tại: Đường H, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nơi đăng ký thường trú: Ấp B, thị trấn T, tỉnh Bến Tre);

Và ông Hồ Văn Minh A, sinh năm 1992; cư trú tại: Đường H, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre).

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phạm Thị Mai T, sinh năm 1991; cư trú tại: Đường H, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nơi đăng ký thường trú: Ấp B, thị trấn T, tỉnh Bến Tre);

Và ông Hồ Văn Minh A, sinh năm 1992; cư trú tại: Đường H, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre).

Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2015, quyển số I/2015 ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre hết hiệu lực.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống, bà T và ông A chưa có con chung.
- Về chia tài sản khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

- Về lệ phí: Bà T và ông A phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0027602 ngày 09/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- THADS Q. Gò Vấp;
- UBND xã B, huyện C, T. BT;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Trần Đăng Tân**